TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ GIÁO** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **47**/2024/HNGĐ-ST
Ngày 23/9/2024
V/v Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Kim Niệm;

Bà Lê Thị Phương Dung

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Hồ Phúc Vĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 221/2023/TLST-HN ngày 27 tháng 10 năm 2023 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phương Thị Hồng Ph, sinh năm 1991; địa chỉ thường trú: Số xx, ấp a, xã A L, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, (có mặt tại phiên tòa).

- *Bị đơn:* Ông Phan Đình C, sinh năm 1987; địa chỉ thường trú: Số bb thôn G G, xã T Th, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận; địa chỉ tạm trú: Số xx, ấp a, xã A L, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Trong đơn khởi kiện; bản tự khai; biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn bà Phương Thị Hồng Ph trình bày*:** Bà và ông Phan Đình C chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn vào năm 2016 tại UBND xã A L, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (số 06 ngày 02/3/2016). Việc sống chung và đăng ký kết hôn là hoàn toàn tự nguyện không ai ép buộc. Thời gian đầu chung sống thì hạnh phúc nhưng sau đó thì không hạnh phúc nữa mà thường hay xảy ra mâu

thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không cùng quan điểm sống, không thông cảm, không tin tưởng nhau. Trong cuộc sống hai người thường hay cãi nhau, ông C nhiều lần đánh Phúc. Hiện tại cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, bà Ph yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Phan Đình C.

- Về con chung: Bà Phương Thị Hồng Ph và ông Phan Đình C có 02 con chung là Phan Ý V, sinh ngày 27/3/2016 và Phan Nguyên Kh, sinh ngày 04/12/2017. Khi ly hôn bà Ph xin dành quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con, bà Ph không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Tại bản tự khai; biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; biên bản hòa giải và tại phiên tòa bị đơn ông Phan Đình C trình bày*:** Ông C thống nhất với lời khai của bà Ph về thời gian sống chung, kết hôn, con chung, nguyên nhân mâu thuẫn. Với yêu cầu ly hôn của bà Ph, ông đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Bà Phương Thị Hồng Ph và ông Phan Đình C có 02 con chung là Phan Ý V, sinh ngày 27/3/2016 và Phan Nguyên Kh, sinh ngày 04/12/2017. Ông C xin dành quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phan Nguyên Kh và đồng ý để cho bà Ph trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phan Ý V. Ông C và bà Ph không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông C đề nghị Tòa án giải quyết chia tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân giữa ông C và bà Ph là căn nhà cấp 4 được xây dựng tại ấp a, xã A L, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật:

Trong quá trình thụ lý, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký và người tham gia tố tụng đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên, thời hạn chuẩn bị xét xử vụ án còn chậm theo quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Hôn nhân giữa bà Ph và ông C là hôn nhân hợp pháp, quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về con chung: Hiện nay cháu V đã trên 07 tuổi, nguyện vọng của cháu được sống chung với mẹ, còn cháu Kh chưa đủ 07 tuổi, rất cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử giao hai cháu cho bà Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Ph không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận. Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không có đơn yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn ông Phan Đình C đang đăng ký tạm trú tại xã A L, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương và nguyên đơn bà Phương Thị Hồng Ph có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về hôn nhân: Nguyên đơn bà Phương Thị Hồng Ph và bị đơn ông Phan Đình C chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã A L, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương nên đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên nguyên đơn yêu cầu ly hôn với bị đơn.

[3] Theo biên bản xác minh ngày 20/02/2024 tại UBND xã A L về mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Phương Thị Hồng Ph và ông Phan Đình C thì địa phương không nắm rõ, do đương sự không có đơn yêu cầu địa phương giải quyết.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên chấp nhận yêu cầu của bà Phương Thị Hồng Ph ly hôn với ông Phan Đình C.

[5] Về con chung: Bà Phương Thị Hồng Ph và ông Phan Đình C có 02 con chung là Phan Ý V, sinh ngày 27/3/2016 và Phan Nguyên Kh, sinh ngày 04/12/2017. Hiện nay hai cháu đang ở với bà Ph, các cháu được đi học, được quan tâm, chăm sóc tốt, được đảm bảo cuộc sống. Cháu V đã trên 07 tuổi, nguyện vọng của cháu được sống chung với mẹ. Cháu Kh còn nhỏ, đang trong tuổi học mầm non, rất cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ, vì sự phát triển bình thường, ổn định của các cháu nên Hội đồng xét xử sẽ giao hai cháu cho bà Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Điều này cũng phù hợp với điều kiện và yêu cầu nuôi dưỡng con chung của bà Ph. Về cấp dưỡng nuôi con, Hội đồng xét xử xét thấy bà Ph không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về tài sản chung: Tại buổi hòa giải ngày 13/9/2024 ông C yêu cầu bà Ph phải chia tài sản cho ông C là giá trị căn nhà cấp 4 được xây dựng tại ấp a, xã A L, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Tòa án giải thích cho ông Phan Đình C hiểu rõ nếu ông C có tranh chấp về tài sản chung thì phải nộp đơn yêu cầu phản tố về việc yêu cầu chia tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân và các tài liệu,

chứng cứ kèm theo để Tòa án xem xét giải quyết theo quy định pháp luật. Ông C đã hiểu rõ nội dung Tòa án giải thích, tuy nhiên ông C không có đơn yêu cầu phản tố đối với nguyên đơn nên Tòa án chỉ xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đối với yêu cầu của bị đơn, nếu có tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[8] Về nợ chung: Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 5, 6; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91 và các Điều 147; 227; 266; 271; 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 51; 56; 81; 82; 83; 84; 107 và 116 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phương Thị Hồng Ph đối với bị đơn ông Phan Đình C về việc "Tranh chấp ly hôn".

2. Về hôn nhân: Bà Phương Thị Hồng Ph được ly hôn với ông Phan Đình C.

3. Về con chung: Giao hai con chung tên là Phan Ý V, sinh ngày 27/3/2016 và Phan Nguyên Kh, sinh ngày 04/12/2017 cho bà Phương Thị Hồng Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Phương Thị Hồng Ph không yêu cầu ông Phan Đình C cấp dưỡng nuôi con.

Ông Phan Đình C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được ngăn cản. Vì quyền lợi của con chưa thành niên, Toà án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu phù hợp quy định pháp luật.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Bà Phương Thị Hồng Ph phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền

300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0005533 ngày 20 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- UBND xã A L số 06 ngày 02/3/2016;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Lê Quang Dương